

# TỰA HỘI THỨ BA

*Đường triều, Sa-môn HUYỀN TẮC chế tác tại chùa Tây Minh*

*Ôi! Chánh lý mờ nơi suất-tình, mà tình do lý soi.  
Diệu quán trái nơi tuân-tích (theo dấu), mà tích bởi  
quán nên mờ. Nhưng tình và tích đôi bên đều sùng-  
trọng. Giả danh tướng mà thành mê quen, thời ly quán  
khởi song hành, nhờ thắm nhuần nơi đa-văn. Sở dĩ  
đường thành Vương-Xá quanh co, nơi đây hội Bát-nhã  
lại được bằng phẳng.*

*Ấy là dùng nhập định du-hý để trải bày dấu thân  
Hội trước, xướng tiếng tâm nhiệm mâu, nhóm chứng  
xa của thời xưa. Phóng quang pháp nhuần, nguồn tâm  
tắm gội.*

*Sắp muốn đem lợi vô-lợi cho tình loại, độ bất-độ  
nơi sanh-phẩm. Vận sáu thân thông nơi tức tịch, tuôn  
bốn biện tài ở vong-ngôn. Cố nhiên phải là chính trụ  
bất tư nghi mới được vô phân biệt.*

*Đến như mộng lại trong cảnh mộng, hãy có khó  
nhọc rong-ruổi tìm cầu quanh quẩn, tức muốn thuyết  
minh giác rồi lại giác lại, mới có vui mừng khai phát  
cho kẻ mê ngậy.*

*Những nào vật vật rục rỡ, mà đối như như ít thấy gặp thay! Kia như lại như ấy chẳng năng dị sở dị vậy. Vì mặc dù còn ở trần lao hay đã ra khỏi vẫn là tánh tịnh, có Phật không Phật mà thể chân thường. Lĩnh hội được thời quy lai hiệu Như Lai, mà trái ngược thời trôi dị gọi là dị sanh.*

*Ngăn mé trước không phiền lụy mới hết, ngăn mé sau không là muôn đức đầy đủ. Chừng ấy mở cửa cam lồ, ngòi tòa kim cương, ngoài pháp giả danh vô sắc mà trang nghiêm, trong thẳng nghĩa đế vô tâm mà khai ngộ.*

*Cho nên năng dứt ác thủ lấy không mắc không, khai quyền khéo vô thuyết giả thuyết. Hón hở diệu sắc tuyệt đối rưới trận mưa viên âm tùy mỗi nghe hiểu. Đâu chẳng phải từ Bát-nhã lấy làm nguồn gốc, nương Bát-nhã để thành tu học. Ví như Cao diệu núi chúa, tôn trưởng hang vua, nghĩa tất trọng đại sâu thẳm, lời cũng phong phú bí yếu.*

*Kể có năm mươi chín quyển, ba mươi một phẩm. Đối cữ bản không dính dáng gì gọi là đơn dịch vậy.*

*Tỳ-kheo THÍCH TRÍ NGHIÊM phụng dịch*

*Tỳ-kheo THÍCH THIÊN SIÊU khảo đính*

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 20**  
**QUYÊN THỨ 479**  
**HỘI THỨ BA**

**Phẩm**  
**DUYÊN KHỞI**  
**Thứ 1**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thuở Thế Tôn trụ thành Vương Xá, trong núi Thửu Phong cùng đồng chúng Đại Bí-sô năm ức người đều A-la-hán. Đã hết các lậu, không còn phiền não được chơn tự tại. Tâm khéo giải thoát, huệ khéo giải thoát, như khiến ngựa khôn cũng như rồng lớn. Đã làm đáng làm, đã xong đáng xong, bỏ các gánh nặng. Đã được lợi mình, hết gút các cỗi. Chính biết giải thoát, chí tâm tự tại rốt ráo đệ nhất. Trừ A-nan-đà còn ở học địa, Xá-lợi-tử thấy mà làm**

thượng thủ. Lại có năm trăm chúng Bí-sô-ni đều A-la-hán, Da-du-đạt-la mà làm thượng thủ. Lại có nhiều ngàn tại gia nam, tại gia nữ đều đã thấy pháp.

Lại có vô lượng vô số Đại Bồ-tát Tăng chẳng thể kể chẳng thể lường, chẳng thể nói, vô đẳng đẳng, tất cả đều được đại đà-la-ni tam-ma-địa hơn hết. An trụ không tánh, hành cảnh vô tướng, nguyện không phân biệt. Được nhận tất cả pháp tánh bình đẳng, đức vô ngại giải, các lời diễn nói thâm diệu lý thú, biện tài vô tận, du hí năm thông hẵn không lui mất. Khí điều ôn nhã tất cả kính vâng. Siêng tiến dũng nhuệ không các biếng lười. Bỏ thân thuộc, bỏ của cải, quên thân, mất mệnh, chẳng dùng kiêu gạc có chỗ tham cầu. Vì các hữu tình tuyên nói diệu lý. Chúng thâm pháp nhận, chí đẳng cực thú, được đại vô úy. Thân ý thản nhiên, vượt khỏi chúng ma. Ra làm sự nghiệp, hàng địch phiền não, dứt các nghiệp chướng, tất cả luận người chỗ chẳng năng phục. Thanh văn, Độc giác chẳng lường lượng kia. Với pháp với tâm đều được tự tại, giải thoát sở hữu nghiệp chướng phiền não. Đối thuyết các duyên không chẳng khéo léo, hợp thâm duyên khởi lý thú vô tận. Diệt kiến tùy miên, dứt các trói gút. Đối các đế lý trí đều khéo chứng. Phát hoằng thệ nguyện đã trải nhiều kiếp. Ngậm cười trước nói, dung nhan thư thới, điều hòa âm vận khéo đẹp, diệu biện vô

cùng. Giữa chúng tôn nghiêm uy dung hòa kính. Động tĩnh nghi nhã, vô úy thản nhiên, muôn ức kiếp số, khéo nói vô tận. Quán các pháp môn in như việc huyền, ánh nắng, cảnh mộng, trăng nước, tiếng vang, đã giống không hoa, tượng gương, bóng sáng, cũng như biến hóa và thành tầm hương. Dù thể thật không mà hiện tựa có. Với lý sâu thẳm nói không sợ gì. Tán tụng khéo đẹp, tâm chẳng thấp kém. Khéo biết các thứ thắng giải hữu tình tâm hành chỗ đến nhỏ nhiệm sai khác. Khéo năng thông suốt ngần sau vô ngại. Thành tựu tối thắng vô sanh pháp nhẫn. Như thật ngộ vào pháp tánh bình đẳng. Nhiếp thọ vô biên đại nguyện cõi Phật. Ở mười phương cõi vô số chư Phật, nhờ sức Đẳng trì thường nhớ hiện tiền. Tất cả Như Lai xuất hưng ra đời đều năng thờ khắp, không luống bỏ qua. Cũng năng khuyên mời lâu trụ thế gian, quay xe Chánh pháp độ vô lượng chúng. Khéo năng đê diệt tất cả tùy miên và các kiến thú phiền não buộc bản. Dẫn phát du hý trăm ngàn đẳng trì. Đối các pháp môn năng khéo ngộ vào. Chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát này đủ vô lượng công đức như thể thấy, trải vô số kiếp khen chẳng hết được. Danh kia là: Hiền Thủ Bồ-tát, Bảo Tánh Bồ-tát, Đạo Sư Bồ-tát, Nhân Thọ Bồ-tát, Tinh Thọ Bồ-tát, Thủy Thiên Bồ-tát, Đế Thọ Bồ-tát, Thượng Huệ Bồ-tát, Quán Tự Tại Bồ-tát, Đắc Đại Thế Chí Bồ-tát, Diệu Cát Tường Bồ-tát, Kim Cương Huệ Bồ-

tát, Bảo Ân Thủ Bồ-tát, Thường Cử Thủ Bồ-tát, Từ Thị Bồ-tát. Như thế thấy vô lượng trăm ngàn, trăm ức, muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát mà làm thượng thủ.

Bấy giờ, Thế Tôn ở trên tòa sư tử tự trái ni-sư-đàn, ngồi xếp bằng tẻo chân. Thân thẳng nguyện chính trụ nhớ đối diện, vào Đẳng trì vương diệu tam-ma-địa. Các Tam-ma-địa đều nhiếp vào trong Tam-ma-địa đây, vì là chỗ lưu ra vậy.

Bấy giờ, Thế Tôn chính biết chính nhớ từ Đẳng trì vương thông thả mà khởi. Dùng tịnh thiên nhãn xem xét thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thấy, cả thân vui vẻ đẹp lòng. Từ tướng ngàn quang tròn dưới hai bàn chân, đều phóng sáu mươi trăm ngàn, trăm ức, muôn ức hào quang. Từ mười ngón chân, hai mu, hai gót, bốn mắt cá, hai cẳng, hai bắp, hai đầu gối, hai cổ vế, hai đùi vế, lưng sườn, bụng, vai lưng, trong rốn, trên tim, chữ Đức nơi ngực tướng Đại sĩ phu, hai vú, hai nách, hai vai, hai xương vai, hai khuỷu tay, hai cánh tay trên, hai cổ tay, hai tay, hai lòng bàn tay, mười ngón, cổ sau, hầu, má, mép, cằm, trán, hai má, đỉnh, hai mày, hai mắt, hai tai, hai mũi, miệng, bốn nha, bốn mươi chiếc răng, tướng lông giữa mày. Mỗi mỗi thân phần đều phóng sáu mươi trăm ngàn, trăm ức, muôn ức hào quang. Mỗi mỗi quang đây đều soi Tam thiên đại thiên thế giới. Từ đây lần nữa soi khắp

**thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy, hữu tình trong ấy kể xúc quang đây, tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bấy giờ, Thế Tôn tất cả lỗ lông thủy đều vui vẻ, mỗi xuất ra sáu mươi trăm ngàn, trăm ức, muôn ức hào quang. Mỗi mỗi quang này đều soi Tam thiên đại thiên thế giới. Từ đây lần nữa soi khắp thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy. Hữu tình trong ấy kể xúc quang này tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bấy giờ, Thế Tôn diễn thường quang nơi thân soi Tam thiên đại thiên thế giới. Từ đây lần nữa soi khắp thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy. Hữu tình trong ấy kể xúc quang này tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bấy giờ, Thế Tôn từ nơi diện môn le tướng lưới rộng dài che khắp Tam thiên đại thiên thế giới hơn hở mỉm cười. Lại từ tướng lưới tuôn chảy vô lượng trăm ngàn, trăm ức, muôn ức hào quang, quang ấy tạp sắc. Từ trong mỗi mỗi quang tạp sắc đây hiện hoa sen báu, mỗi đóa ngàn tép, đều sắc chơn kim, các ngọc trang nghiêm. Hoa quang như thế khắp ba ngàn cõi. Từ đây lần nữa tuôn khắp thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy. Trong các đài hoa đều có hóa Phật ngồi xếp bằng trên chân diễn**

tiếng diệu pháp. Mỗi mỗi tiếng pháp đều thuyết pháp tương ưng sáu thứ Ba-la-mật-đa. Kẻ hữu tình nào nghe tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thế Tôn chẳng khởi nơi tòa vào lại Sư tử đảnh trì du hý, hiện sức thần thông khiến Tam thiên đại thiên thế giới đây sáu thứ biến động: Đông vọt Tây lặn, Tây vọt Đông lặn. Nam vọt Bắc lặn, Bắc vọt Nam lặn, giữa vọt bìa lặn, bìa vọt giữa lặn. Nơi đất sạch sẽ quang thắm mềm mại, sanh các hữu tình lợi ích an vui.

Khi ấy, Tam thiên đại thiên thế giới đây, sở hiện địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và các hầm vô gián hiểm ác thú khác tất cả hữu tình đều lìa khổ nạn. Xả mệnh từ đây được sanh trong người và trời lục dục, đều nhớ túc trụ vui mừng nhảy nhót, đồng đến chỗ Phật, đem tâm thuần tịnh lễ lạy chân Phật. Từ đây lần nữa quanh khắp thế giới chư Phật mười phương Cãng-già sa thấy, vì thần lực Phật, sáu thứ biến động. Khi thế giới kia các ác thú thấy tất cả hữu tình đều lìa khổ nạn, bỏ mệnh từ đây được sanh trong người và trời lục dục, đều nhớ túc trụ vui mừng nhảy nhót, mỗi ở bản cõi đồng đến chỗ Phật lễ lạy chơn Phật. Khi Tam thiên đại thiên thế giới đây và các thế giới mười phương Cãng-già sa thấy, hữu tình kẻ đui được xem, kẻ điếc được nghe, kẻ câm được nói, kẻ cuồng được nhớ, kẻ loạn được

**định, kẻ nghèo được giàu, kẻ trần được áo, kẻ đói được ăn, kẻ khát được uống, kẻ bệnh được lành, kẻ xấu xí được đẹp đẽ, kẻ hình tàn được đầy đủ, kẻ căn khuyết được viên mãn, kẻ mê ngất được tỉnh ngộ, kẻ mỗi mệt được yên vui thỏa thích.**

**Khi ấy, các loại hữu tình đả động lòng hướng nhau như cha như mẹ, như anh như em, như chị như em, như bạn như thân. Là tà ngữ nghiệp mạng, tu chánh ngữ nghiệp mạng. Là mười ác nghiệp đạo, tu mười thiện nghiệp đạo. Là ác tâm tứ, tu thiện tâm tứ. Là phi phạm hạnh tu chính phạm hạnh. Ưa sạch bỏ dơ, vui tĩnh nói ồn, thân ý thư thái, bỗng sinh vui mừng như kẻ tu hành vào đệ tam định, lại có thắng huệ chốc lát hiện tiền, đều khởi nghĩ này: Bồ thí, điều phục, an nhẫn, dũng tiến, tịch tĩnh, đế quán, xa lìa bông lung, tu hành phạm hạnh. Đối các hữu tình từ bi hỷ xả chẳng xúc hại nhau, đâu chẳng lành thay!**

**Bấy giờ, Thế Tôn ngự tòa sư tử quang sáng đặc biệt, uy đức nguy nguy, ánh che Tam thiên đại thiên thế giới và cõi nước chư Phật mười phương Căng-già sa thủy. Núi Tô-mê-lô, núi Luân-vi thủy và tất cả các long thần thiên cung, cho đến trời Tịnh cư đều chẳng hiện được, như trăng thu đầy sáng nuốt các sao, như mặt trời hè sáng cướp các sắc, như bốn núi chúa Đại bảo diệu cao che khuất các núi mất**

sáng chói kia. Phật dùng thần lực hiện thân bản sắc, khiến Tam thiên đại thiên thế giới tất cả hữu tình thấy đều xem thấy.

Khi ấy, Tam thiên đại thiên thế giới đây vô lượng vô số các trời Tịnh cư, dưới đến cõi Dục trời Bốn đại vương chúng và tất cả người phi người thấy khác đều thấy Như Lai ngự tòa sư tử oai quang sáng rực như núi vàng lớn, vui mừng nhảy nhót, khen chưa từng có. Đều đem các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thấy, áo mặc, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, kỹ nhạc, các ngọc, và vô lượng thứ hoa sen xanh trời, hoa sen đỏ trời, hoa sen trắng trời, hoa sen hương trời, hoa sen vàng trời, hoa sen hồng trời, hoa kim tuyến thọ trời, cùng lá hương và các thứ hoa sanh dưới nước trên khô nhiều vô lượng, đem chỗ Phật phụng rải lên Phật. Vì thần lực Phật các tràng hoa thấy vọt lên lộn quanh, hợp thành đài hoa lượng ngang Tam thiên đại thiên thế giới, rủ xuống lọng Thiên hoa, chuông báu, phan châu, thêu dệt văn vẽ rất nên ưa thích.

Khi đó cõi Phật đây trang nghiêm đẹp lạ, in như thế giới Cực Lạc phương Tây. Phật quang chói rực Tam thiên đại thiên, vật loại hư không đều đồng sắc vàng. Thế giới chư Phật mười phương đều ngang sông Căng-già sa, cũng lại như thế. Khi ấy, cõi Phật Tam thiên đại thiên đây, vì thần lực Phật, tất cả trời

người mỗi mỗi thấy Phật ngồi chính trước mình, đều bảo Như Lai riêng vì nói pháp.

Bấy giờ, Thế Tôn chẳng khởi nơi tòa, vui vẻ mỉm cười, từ nơi điện môn phóng đại quang minh soi khắp cõi Phật Tam thiên đại thiên và các thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy. Khi ấy, cõi Phật Tam thiên đại thiên đây, tất cả hữu tình nương Phật quang minh, khắp thấy thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ-tát chúng hội vây quanh, cùng các hữu tình vô tình phẩm loại sai khác. Khi tất cả hữu tình thế giới chư Phật mười phương Căng-già sa thủy kia tầm Phật quang minh cũng thấy cõi đây Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ-tát chúng hội vây quanh, cùng tất cả hữu tình vô tình phẩm loại sai khác.

Bấy giờ, phương Đông hết thế giới Căng-già sa thủy, thế giới rốt sau tên là Đa Bảo, Phật hiệu Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kia có Bồ-tát tên là Phổ Quang, thấy đại quang, đại địa biến động và tướng thân Phật, ôm lòng do dự, đến trước chỗ Phật bạch Thế Tôn rằng: Nhân nào duyên gì mà có điềm đây?

Khi ấy, Phật Bảo Tánh bảo Phổ Quang rằng: Từ đây hết phương Tây Căng-già sa thấy thế giới, thế giới rớt sau tên là Kham Nhẫn, Phật hiệu Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện vì chúng Bồ-tát Ma-ha-tát thuyết Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thần lực Phật kia nên hiện điềm đây. Phổ Quang nghe rồi vui mừng nhảy nhót, bạch Thế Tôn rằng: Tôi nay xin qua thế giới Kham Nhẫn xem lễ cúng dường Phật Thích-ca Mâu-ni và chúng Bồ-tát, cúi xin hứa cho.

Khi ấy, Phật Bảo Tánh bảo Phổ Quang rằng: Nay chính phải thời, tùy ý người đi. Liền đem ngàn cọng hoa sen sắc vàng, mỗi hoa ngàn tép, các báu trang nghiêm trao cho Phổ Quang mà căn dặn rằng: Người cầm hoa đây đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni, như lời Ta rằng: Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác gửi hỏi vô lượng, rồi đem hoa sen này gửi lên Thế Tôn mà làm Phật sự. Người đến cõi kia nên trụ chính biết, chớ đem tâm khinh xem cõi Phật kia cùng các đại chúng mà tự hủy tổn. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát kia được vô ngại giải, đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn, thần thông tự tại, trụ thân rớt sau kham nổi ngôi Phật, oai đức khó kịp, bi nguyện huân tâm, vì đại nhân duyên mà sanh cõi kia.

Khi ấy, Phổ Quang Bồ-tát ở chỗ Phật Bảo Tánh thọ hoa phụng giáo sắc, cùng vô lượng trăm ngàn,

trăm ức, muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát và vô số trăm ngàn đồng nam, đồng nữ, đảnh lễ chân Phật quanh hữu phụng từ. Đều cầm vô lượng đồ cúng thượng diệu phát dẫn mà đến. Trải qua thế giới chư Phật phương Đông, mỗi mỗi chỗ Phật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, không luống bỏ qua. Đến chỗ Phật đây, đảnh lễ hai chân, quanh trăm ngàn vòng, lui trụ một mặt. Phổ Quang Bồ-tát trước Phật bạch rằng: Bạch Thế Tôn! Từ đây hết phương Đông Căng-già sa thấy thế giới, thế giới rốt sau tên là Đa Bảo, Phật hiệu Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, gọi hỏi Thế Tôn vô lượng, đem ngàn cọng hoa sen sắc vàng đây để gọi lên Thế Tôn mà làm Phật sự.

Khi ấy, Phật Thích-ca Mâu-ni nhận hoa sen đây lại rải lại thế giới chư Phật phương Đông Căng-già sa thấy. Vì Phật thần lực nên khiến hoa sen đây khắp cõi chư Phật. Trong các hoa đài đều có hóa Phật ngồi xếp bằng trên chân, vì các Bồ-tát thuyết pháp tương ưng Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa, hữu tình nào nghe tới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Lúc ấy Phổ Quang cùng các quyền thuộc thấy việc này rồi, vui mừng nhảy nhót khen chưa từng có. Đều tùy căn lành đồ cúng nhiều ít, cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen Phật, Bồ-tát rồi, lui

ngồi một phía. Các cõi phương Đông cũng lại như thế.

Bấy giờ, phương Nam hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Ly Nhất Thiết Ưu, Phật hiệu Vô Ưu Đức, kia có Bồ-tát tên là Ly Ưu.

Phương Tây hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Cận Tịch Tĩnh, Phật hiệu Bảo Diệm, kia có Bồ-tát tên là Hành Huệ.

Phương Bắc hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên là Tối Thắng, Phật hiệu Thắng Đế, kia có Bồ-tát tên là Thắng Thọ.

Phương Đông Bắc hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Định Trang Nghiêm, Phật hiệu Định Tượng Thắng Đức, kia có Bồ-tát tên Ly Trần Dũng Mạnh.

Phương Đông Nam hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Diệu Giác Trang Nghiêm thâm khả ái lạc, Phật hiệu Liên Hoa Thắng Đức, kia có Bồ-tát tên Liên Hoa Thủ.

Phương Tây Nam hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Ly Trần Tụ, Phật hiệu Nhật Luân Biến Chiếu Thắng Đức, kia có Bồ-tát tên là Quang Minh.

**Phương Tây Bắc hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Chân Tự Tại, Phật hiệu Nhất Bảo Cái Thắng, kia có Bồ-tát tên là Bảo Thắng.**

**Phương Hạ hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên Liên Hoa, Phật hiệu Liên Hoa Đức, kia có Bồ-tát tên Liên Hoa Thắng.**

**Phương Thượng hết thế giới Căng-già sa thấy, thế giới rớt sau tên là Hoan Hỷ, Phật hiệu Hỷ Đức, kia có Bồ-tát tên là Hỷ Thọ.**

**Như vậy tất cả đều như phương Đông.**

**Bảy giờ, thế giới Kham Nhẫn Tam thiên đại thiên đây các báu đầy rẫy các diệu hương hoa rải khắp tràn đất, bảo tràng, phan lọng giăng hàng nơi nơi, cây hoa, cây quả, cây hương, cây tua, cây báu, áo báu, các cây lãn lộn trang nghiêm quanh khắp rất nên ưa thích, như các cõi Phật Liên Hoa thế giới Phổ Hoa Như Lai. Diệu Cát Tường Bồ-tát, Thiện Trụ Huệ Bồ-tát, cùng bao nhiêu vô lượng đại uy đức Bồ-tát Ma-ha-tát là những vị bản sở trụ xứ.**

# HỘI THỨ BA

Phẩm  
XÁ-LỢI-TỬ  
Thứ 2 - 1

Bấy giờ, Thế Tôn biết các thế giới hoặc Thiên, Ma, Phạm, hoặc các Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát kể nội ngôi tôn, hoặc tất cả đối pháp hữu duyên khác người phi người thấy đều nhóm hội, bèn bảo cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đối các pháp đẳng giác các tướng, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Khi đó, Xá-lợi-tử nghe Phật đã nói, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì sao Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đối tất cả pháp đẳng giác các tướng, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên lấy vô trụ mà làm phương tiện an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì sở trụ năng trụ bất khả đắc vậy. Nên lấy vô xả mà làm phương tiện viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa, vì kể thí kể thọ bất khả đắc vậy. Nên lấy không hộ mà làm phương tiện viên mãn Tịnh giới Ba-la-mật-đa, vì tướng phạm không phạm bất khả đắc vậy. Nên lấy không lấy mà làm phương tiện viên mãn An nhẫn Ba-la-mật-đa, vì

**tướng động chẳng động bất khả đắc vậy. Nên lấy không giục mà làm phương tiện viên mãn Tinh tiến Ba-la-mật-đa, vì thân tâm siêng nhắc bất khả đắc vậy. Nên lấy không nghĩ mà làm phương tiện viên mãn Tĩnh lực Ba-la-mật-đa, vì có ý vị không ý vị bất khả đắc vậy. Nên lấy không chấp mà làm phương tiện viên mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa, vì tánh tướng có không bất khả đắc vậy.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, nên tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Nên tu không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Nên tu bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Nên tu tám giải thoát, chín định thứ lớp.**

**Nên tu chín tướng. Những gì là chín? Nghĩa là tướng sinh hôi, tướng mũ nát, tướng đỏ khác, tướng xanh bầm, tướng mỡ nuốt, tướng lìa tan, tướng hài cốt, tướng đốt thiêu, tướng chán hoại.**

**Nên tu mười tùy niệm. Những gì là mười? Nghĩa là tùy niệm Phật, tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm giới, tùy niệm xả, tùy niệm thiên, tùy niệm thở vào ra, tùy niệm chán, tùy niệm chết, tùy niệm thân.**

**Nên tu mười tướng. Những gì là mười? Nghĩa là tướng vô thường, tướng khổ, tướng vô ngã, tướng bất tịnh, tướng chết, tướng tất cả thế gian chẳng đáng vui, tướng nhàm ăn, tướng đoạn, tướng lìa, tướng dứt.**

**Nên tu mười một trí. Những gì mười một? Nghĩa là trí khổ, trí tập, trí diệt, trí đạo, trí tận, trí vô sanh, trí pháp, trí loại, trí thể tục, trí tha tâm, trí như thuyết.**

**Nên tu tam-ma-địa có tâm có tứ, tam-ma-địa không tâm duy tứ, tam-ma-địa không tâm không tứ.**

**Nên tu căn chưa biết sẽ biết, căn đã biết, căn đủ biết. Nên tu quán chỗ bất tịnh, quán khắp chỗ Nhất thiết trí trí. Nên tu Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na. Nên tu ba minh, bốn vô ngại giải, bốn vô sở úy. Nên tu chẳng quay lui năm thần thông. Nên tu trí sáu Ba-la-mật-đa, bảy cửa Thánh, tám giác Đại sĩ, chín chỗ hữu tình ở.**

**Nên tu Như Lai mười lực, mười tám pháp Phật bất cộng. Nên tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Nên tu tất cả tướng trí vi diệu thấy vô lượng vô biên bất khả tư nghì công đức chư Phật. Vì các pháp như thế bất khả đắc vậy.**

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn mau chứng được Nhất thiết trí trí nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn mau viên mãn nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tất cả hữu tình tâm hành tướng trí, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn nhổ tất cả tập khí phiền não nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn vào ngôi Bồ-tát chính quyết định nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn vượt Thanh văn, bậc Độc giác thấy nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn trụ bậc Bồ-tát bất thối chuyển nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được sáu thứ thần thông thù thắng nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn biết tất cả hữu tình tâm hành chuyển biến sai khác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn hơn tác dụng trí huệ tất cả Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn đem tâm tùy hỷ một niệm vượt hơn sở hữu bố thí tất cả Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn đem tâm tùy hỷ một niệm vượt hơn sở hữu tịnh giới tất cả Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn đem tâm tùy hỷ một niệm vượt hơn định, huệ, giải thoát, giải thoát trí kiến, tất cả Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn đem tâm tùy hỷ một niệm vượt hơn tĩnh lự giải thoát, đẳng trì đẳng chí và các thiện pháp tất cả Thanh văn, Độc giác nên

**học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn đem một niệm sở tu thiện pháp vượt hơn thiện pháp tất cả dị sanh, Thanh văn, Độc giác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn hành chút phần bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã, vì các hữu tình phương tiện khéo léo bình đẳng hồi hướng Nhất thiết trí trí bèn được vô lượng vô số công đức nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn cho sở tu Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, là các chướng ngại nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được đời đời thường thấy chư Phật, thường nghe Chánh pháp, được Phật giác ngộ, nhờ Phật nghĩ nhớ dạy bảo dạy trao nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được thân Phật đủ ba mươi hai tướng Đại trượng phu, tám mươi tùy hảo trang nghiêm đầy đủ nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn sanh nhà Phật vào bậc đồng chơn, thường chẳng xa lìa chư Phật Bồ-tát nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn đem nhiều thứ thắng thiện căn lực tùy ý năng dẫn đồ cúng thượng diệu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khiến các thiện căn chóng được thành mãn nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn mãn sở cầu tất cả hữu tình: uống ăn, áo mặc, giường**

ghế đồ nằm, bệnh duyên thuốc chữa, các thứ hoa hương, đèn sáng xe cộ, vườn rừng, nhà cửa, cửa lùa, ngọc báu, nghiêm cụ kỹ nhạc và các thứ đồ vui thượng diệu vua thầy thọ dụng, cùng các diệu thiện pháp thế gian xuất thế gian nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn khắp an lập hết tất cả hữu tình hư không giới, pháp giới, thế giới đều cho an trụ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cùng vô biên thiện pháp thù thắng khác nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được phát khởi một niệm thiện tâm chỗ được công đức, cho đến ngôi yên tòa diệu Bồ-đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng chẳng cùng tận nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được thế giới chư Phật mười phương tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát đều chung khen ngợi hộ niệm cho lực nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn một phát tâm tức năng đến khắp cõi mười phương đều như Căng-già sa cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát lợi ích an vui vô lượng hữu tình nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn dùng một âm tức năng đầy khắp cõi mười phương đều như Căng-già sa ngợi khen chư Phật, dạy răn

**hữu tình nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn nói giống Tam bảo khiến chẳng dứt tuyệt lợi ích an vui tất cả hữu tình nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn thông suốt nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, vô tánh không, vô tánh tự tánh không và sở duyên không, tăng thượng không, đẳng vô không đẳng nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn thông suốt tất cả pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn biết Tam thiên đại thiên thể giới mười phương Cãng-già sa thủy sở hữu đại địa, hư không, các núi, đại hải, giang hà, ao hồ khe hang vũng hồ, đất nước lửa gió, các cực vi số nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thấy kiếp hỏa khởi, đốt khắp Tam thiên đại thiên thể giới trời đất trống**

**suốt, muốn đem một hơi thổi khiến tắt gấp, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thấy phong kiếp khởi, chỗ nương Tam thiên đại thiên thế giới tận dưới phong luân bốc bông vọt lên, sắp thổi Tam thiên đại thiên thế giới, núi Tô-mê-lô, núi Luân-vi thấy các vật sở hữu nát như lá mục, muốn đem một ngón ngăn sức phong kia khiến tắt chẳng khởi, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn ở Tam thiên đại thiên thế giới, một ngôi tréo chân đầy rẫy hư không nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đem một lông buộc lấy Tam thiên đại thiên thế giới, núi Tô-mê-lô, núi Luân-vi thấy các vật sở hữu ném qua phương khác vô lượng, vô số, vô biên thế giới mà chẳng tổn hại hữu tình trong ấy, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đem một cơm, một hương, một hoa, một tràng, một áo, một tua, một lọng, một đèn phan thả, các đồ cúng dường, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử mười phương cõi đều như Căng-già sa không chẳng đầy đủ, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn khắp an lập các loại hữu tình mười phương cõi đều như Căng-già sa khiến trụ nhóm giới, nhóm định, nhóm huệ, nhóm giải thoát, nhóm giải thoát trí kiến, hoặc trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cho đến khiến vào cõi Vô dư y Niết-bàn an vui rốt ráo, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa hay như thật biết tu hành bồ thí được đại quả báo. Nghĩa là như thật biết bồ thí như thế được sanh đại tộc Sát-đế-lợi. Bồ thí như thế được sanh đại tộc Bà-la-môn. Bồ thí như thế được sanh đại tộc Trưởng giả. Bồ thí như thế được sanh đại tộc Cư sĩ. Lại như thật biết bồ thí như thế được sanh trời Bốn đại vương chúng. Bồ thí như thế được sanh trời Ba mươi ba. Bồ thí như thế được sanh trời Dạ-ma. Bồ thí như thế được sanh trời Đĩ-sử-đa. Bồ thí như thế được sanh trời Lạc biến hóa. Bồ thí như thế được sanh trời Tha hóa tự tại. Lại như thật biết nương bồ thí đây được định sơ tinh lục, hoặc định đệ nhị tinh lục, hoặc định đệ tam tinh lục, hoặc định đệ tứ tinh lục. Lại như thật biết nương bồ thí đây được định không vô biên xứ, hoặc định thức vô biên xứ, hoặc định vô sở hữu xứ, hoặc định phi tướng phi phi tướng xứ. Lại như thật biết nương bồ thí đây khởi ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp. Do**

nhân duyên này được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Năng như thật biết tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã được đại quả báo cũng lại như thế.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, năng như thật biết bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa, bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn Tịnh giới Ba-la-mật-đa, bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn An nhẫn Ba-la-mật-đa, bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn Tinh tiến Ba-la-mật-đa, bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Lại như thật biết tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã phương tiện khéo léo như thế hay mãn sáu Ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Xá-lợi-tử thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng như thật biết bố thí phương tiện khéo léo như thế hay mãn Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Năng như thật biết tịnh giới cho đến bát-nhã phương tiện khéo léo như thế hay mãn Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

**Phật bảo tôn giả Xá-lợi-tử rằng: Dùng vô sở đắc làm phương tiện vậy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành bố thí biết rõ tất cả tướng thí, thọ, vật bất khả đắc, nên hay mãn Bố thí Ba-la-mật-đa. Tướng phạm không phạm bất khả đắc, nên hay mãn Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Tướng động chẳng động bất khả đắc, nên hay mãn An nhẫn Ba-la-mật-đa. Thân tâm siêng nhắc bất khả đắc, nên hay mãn Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Có loạn không loạn bất khả đắc, nên hay mãn Tịch lự Ba-la-mật-đa. Tánh tướng các pháp bất khả đắc, nên hay mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Xá-lợi-tử! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành bố thí phương tiện khéo léo hay mãn sáu thứ Ba-la-mật-đa. Như vậy Xá-lợi-tử! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành tịnh giới cho đến khi hành bát-nhã phương tiện khéo léo đều hay mãn sáu Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được công đức thù thắng của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai, hiện tại nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đạt bờ rốt ráo kia tất cả hữu vi, vô vi nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đạt các pháp chơn như, pháp giới, pháp tánh, vô sanh, thật tế quá khứ vị lai hiện tại, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn cùng tất cả Thanh văn, Độc giác thường làm dẫn đầu, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn cùng chư Phật làm thân thị giả, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn cùng chư Phật làm nội quyến thuộc, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được đời đời đủ đại quyến thuộc, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Bồ-tát thường làm quyến thuộc, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn làm chơn tịnh phước điền cho thế gian, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn dẹp tâm xan tham, dứt tâm phạm giới, trừ tâm giận dữ, bỏ tâm lừa dối, lạng tâm tán loạn, lìa tâm ác huệ, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn khéo an lập tất cả hữu tình nơi việc thí tánh phước nghiệp, việc giới tánh phước nghiệp, việc tu tánh phước nghiệp, việc cúng hầu phước nghiệp, việc có nương phước nghiệp, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được năm nhãn. Những gì là năm? Chỗ gọi nhục nhãn, thiên nhãn, huệ nhãn, pháp nhãn, Phật nhãn**

**nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn dùng thiên nhãn thấy hết thân diệu tướng hảo chư Phật thế giới mười phương Căng-già sa thấy, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn dùng thiên nhĩ nghe khắp chư Phật đang thuyết pháp yếu thế giới mười phương Căng-già sa thấy, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn như thật biết pháp tâm tâm sở tất cả Như Lai cõi mười phương đều như Căng-già sa, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được nghe khắp chư Phật thuyết pháp cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thường không gián đoạn ở mười phương thế giới, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn thấy mười phương chư Phật sở hữu cõi nước quá khứ vị lai hiện tại, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đối chư Phật quá khứ vị lai hiện tại đã thuyết: Khế kinh, Ứng tụng, Thọ ký, Phúng tụng, Tụ thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sanh, Phương quảng, Hy hữu, Thí dụ, Luận nghị, mà các Thanh văn thấy chỗ chưa từng nghe,**

**đều năng thọ trì thông lợi rất ráo, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đổi chư Phật mười phương quá khứ vị lai hiện tại sở thuyết pháp môn, đã tự thọ trì thông lợi rất ráo, như thuyết tu hành, lại hay vì người rộng nói như thật, khuyên khiến tu hành, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đổi mười phương Căng-già sa thấy thế giới u ám, hoặc trung gian thế giới chỗ không sáng nhật nguyệt, vì làm sáng láng, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đổi mười phương Căng-già sa thấy vô lượng thế giới, chúng sanh trong ấy thành tựu tà kiến, chẳng nghe tên Phật tên Pháp tên Tăng, chẳng tin nhân quả; mà hay hóa đạo khiến khởi chánh kiến, nghe tên Tam bảo thâm tín nhân quả, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn dùng oai lực của mình khiến hữu tình thế giới mười phương Căng-già sa thấy: kẻ mù được thấy, kẻ điếc được nghe, kẻ câm được nói, kẻ cuồng được nhớ, kẻ loạn được định, kẻ nghèo được giàu, kẻ trần được áo, kẻ đói được ăn, kẻ khát được uống, kẻ bệnh được lành mạnh, kẻ xấu được tốt đẹp, kẻ tàn tật được đầy đủ, kẻ căn khuyết được viên mãn, kẻ mê ngất được tỉnh**

**ngộ, kẻ mỗi một được an thói, tất cả hữu tình hướng nhau bằng từ tâm, kẻ đọa ác thú được sanh thiện thú, kẻ tập ác nghiệp đều tu thiện nghiệp, kẻ phạm các giới an trụ nhóm giới, kẻ chưa được định an trụ nhóm định, kẻ có ác huệ an trụ nhóm huệ, kẻ không giải thoát an trụ nhóm giải thoát, kẻ không giải thoát trí kiến an trụ nhóm giải thoát trí kiến, kẻ chưa thấy Thánh để được quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc lại lần nữa chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học oai nghi thù thắng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khiến các hữu tình xem đó không chán, diệt ác sanh thiện, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Chừng nào ta được như rồng voi xem, dung nghi nghiêm nghị vì chúng thuyết pháp. Nghiệp thân ngữ ý hành theo trí tuệ thấy đều thanh tịnh. Với khi kinh hành chân chẳng dậm đất, cao lượng chừng bốn ngón. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Chừng nào ta được vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh, dẫn theo vây quanh đến cội Bồ-đề. Các thiên chúng này ở dưới cội Bồ-đề lấy thiên y làm tòa. Ta ngồi xếp bằng trên chân nơi tòa này, dùng tay các diệu tướng đã trang nghiêm mà đập xuống đại địa, khiến Địa thần và các quyền thuộc nơi đây vọt hiện cùng lúc. Hàng ma oán địch chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Từ đây về sau hoặc đi hoặc đứng, hoặc ngồi hoặc nằm, tùy nơi chỗ nào đều thành kim cương. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Chừng nào ta được xả nước xuất gia, tức nơi ngày đó chúng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tức nơi ngày đó quay xe**

diệu pháp, liền khiến vô lượng vô số hữu tình xa trần lìa bản, sanh tịnh pháp nhãn. Lại khiến vô lượng vô số hữu tình hết hẳn các lậu, tâm huệ giải thoát. Cũng khiến vô lượng vô số hữu tình năng đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được chẳng quay lui. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Chừng nào ta được Vô thượng Bồ-đề, vô lượng vô số Thanh văn, Bồ-tát làm chúng đệ tử, một thời thuyết pháp, tức khiến vô lượng vô số hữu tình chẳng khởi nơi tòa thành A-la-hán. Lại khiến vô lượng vô số hữu tình chẳng khởi nơi tòa năng đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được chẳng quay lui. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Chừng nào ta được thọ lượng vô tận, vô biên quang minh, tướng hảo trang nghiêm, kẻ xem không chán. Mỗi khi ra đi hoa sen ngàn tép thường đỡ nơi chân, mà khiến trên đất hiện tướng ngàn luân, trọn cát bước, bước đi đại địa rung động mà chẳng tổn hại hữu tình ở đất. Khi muốn ngó lui cả thân đều chuyển. Chân dậm chỗ nào tận mé kim cương như lượng bánh xe đất đều chuyển theo. Cả thân lóng đốt đều phóng quang

minh, soi khắp mười phương vô biên thế giới. Tùy soi chỗ nào vì các hữu tình làm đại nhiều ích. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Khi ta được Vô thượng Chánh đẳng giác, nguyện ở chỗ nào không có tên tất cả tham dục giận dữ ngu si thấy, hữu tình trong ấy thành tựu diệu huệ. Do sức huệ đây, tác suy nghĩ này: Bồ thí, điều phục, an nhẫn, dũng tiến, tịch tĩnh, đế quán, lia các buồng lung siêng tu phạm hạnh, từ bi hỷ xả chẳng nào hại hữu tình như cõi Phật khác, đâu chẳng lành thay! Sự việc giáo hóa đã chu, sau vào Niết-bàn Chánh pháp không có thời kỳ diệt tận, thường vì hữu tình làm đại nhiều ích. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khởi nghĩ như vậy: Khi ta được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nguyện khiến tất cả hữu tình vô lượng thế giới mười phương Căng-già sa thấy, kẻ nghe danh ta tất được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Muốn thành việc này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được những công đức thù thắng vô lượng vô biên đây, nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

--- 000 ---